

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023.

**THÔNG BÁO TRIỆU TẬP
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**
(Thông báo này thay cho giấy mời)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

Trụ sở chính tại: số 9 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108007 do Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 17/9/2020.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

- Thời gian** : 7h30 ngày 18 tháng 04 năm 2023.
- Địa điểm** : Hội trường tầng 3, Khách sạn Điện lực
30 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Thành phần tham dự:

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông được ủy quyền hợp pháp tại ngày chốt danh sách cổ đông cuối cùng ngày 28/3/2023.
- Cổ đông không có điều kiện tham dự Đại hội thì ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện số cổ phần của mình dự Đại hội cổ đông.

4. Nội dung: Theo chương trình Đại hội đính kèm Giấy mời.

5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:

Để đảm bảo ĐHĐCĐ được tổ chức chu đáo và thành công, đề nghị Quý cổ đông gửi Giấy xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền tham dự đại hội về Công ty trước ngày 14/ 4/2023 qua email qua địa chỉ: honghanh@vinexad.com.vn hoặc gửi trực tiếp về:

Phòng Quản trị nhân sự - Công ty VINEXAD

Số 9 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Quý vị cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo CCCD/CMND/Hộ chiếu.
- Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự chi trả.

Quý vị cổ đông cần thêm thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ: Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - ĐT: 043.8255546(466) - DD: 0962176688.



6. Tài liệu đính kèm:

- Chương trình họp.
- Giấy xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền tham dự.

7. Tài liệu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty: www.vinexad.com.vn (mục Quan hệ cổ đông) bao gồm:

- a. Thông báo triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.
- b. Chương trình họp.
- c. Mẫu xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền tham dự.
- d. Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2022; định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2023 – 2025.
- e. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023.
- f. Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2022.
- g. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023.
- h. Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán.
- i. Quy chế biểu quyết tại ĐHĐCĐ.
- j. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023.

Quý cổ đông lưu ý cách thức truy cập và tải tài liệu trên trang thông tin điện tử của công ty: www.vinexad.com.vn/ vào tiếp mục: Quan hệ cổ đông/Đại hội đồng cổ đông để tải tài liệu về.

Rất mong Quý vị cổ đông dự họp đúng giờ để Đại hội đạt kết quả tốt đẹp.

Trân trọng!

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Quỳnh Giang



**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023.
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD**

Thời gian: 7h30 ngày 18/04/2023 (Thứ ba).

Địa điểm: Hội trường tầng 3, Khách sạn Điện Lực, 30 Lý Thái Tổ, Hà Nội.

Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình	Người chủ trì và thực hiện
I. PHẦN THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI		
1. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG DỰ ĐHĐCĐ		
7h30 – 8h00	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp đón và đăng ký đại biểu, cổ đông.- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội, ổn định chỗ ngồi và các cổ đông.	<ul style="list-style-type: none">- Ban tổ chức điều hành
2. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐHĐCĐ		
8h00 – 8h15	<ul style="list-style-type: none">- Chào cờ- Giới thiệu Đại hội- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và số lượng cổ đông tham dự Đại hội.- Giới thiệu chủ tọa ĐHĐCĐ 2023.	<ul style="list-style-type: none">- Ban tổ chức điều hành- Ô. Đinh Văn Khải- Thành viên HĐQT.- Ô. Phạm Quỳnh Giang: Chủ tịch HĐQT và Ô. Nguyễn Khắc Luận: Phó CT HĐQT.
II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
1. THÔNG QUA QUY CHẾ VÀ NHÂN SỰ CÁC BAN LÀM VIỆC TẠI ĐHĐCĐ		
8h15 – 8h30	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu nhân sự Ban thư ký ĐH (có danh sách kèm theo) biểu quyết thông qua.- Giới thiệu nhân sự Ban bầu cử (danh sách giới thiệu tại Đại hội) biểu quyết thông qua.- Báo cáo chương trình ĐHĐCĐ 2023 và biểu quyết thông qua.- Giới thiệu Chủ tịch HĐQT khai mạc ĐHĐCĐ 2023	<ul style="list-style-type: none">- Chủ tọa ĐH điều hành.- Ô. Phạm Quỳnh Giang- Chủ tịch HĐQT



2. CÁC BÁO CÁO VÀ BIỂU QUYẾT.

Từ 8h30 - 9h00	PHẦN 1: Báo cáo tại Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2022, định hướng giai đoạn 2023 – 2025.- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023.- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022- Tờ trình đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.	<i>Ô. Phạm Quỳnh Giang – Chủ tịch HĐQT</i> <i>Ô. Nguyễn Khắc Luận – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.</i> <i>Ô. Vũ Đăng Khoa – Trưởng ban kiểm soát.</i>
Từ 9h00	- Thảo luận tại Đại hội (các báo cáo đã trình bày)	
10h00	- Nghỉ giải lao	
10h15	PHẦN 2: Biểu quyết thông qua các nội dung: <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo đánh giá hoạt động điều hành quản lý của HĐQT năm 2022, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2023 - 20242. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2022; Phân phối lợi nhuận 2022; thù lao năm 2022 của HĐQT, BKS.3. Thông qua chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện 2023: Phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022.5. Thông qua tờ trình đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2023.	- <i>Ô. Phạm Quỳnh Giang – Chủ tịch HĐQT</i>
11h00	- Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội	- <i>Ban thư ký</i>
11h15	- Bế mạc Đại hội.	- <i>Ban tổ chức</i> <i>ĐH.</i>

QUẢN LÝ
HỆ THỐNG
THƯ KÝ
VĂN PHÒNG
KIỂM TOÁN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ
HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ**

PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Ban tổ chức ĐHĐCĐ –

Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD.

Tên Cổ đông:

Địa chỉ:

CMTND/ Hộ chiếu số: Cấp ngày: Tại:

Số cổ phần hiện đang nắm giữ.....cổ phần.

Căn cứ Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD, tôi xin xác nhận việc tham dự ĐHĐCĐ như sau:

Trực tiếp tham dự Đại hội.

Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

- Họ tên người được ủy quyền:

- Địa chỉ:

- CMTND/ Hộ chiếu số: Số cổ phần được ủy quyền:

Nội dung ủy quyền:

- Được thay mặt Người ủy quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD tổ chức vào ngày 18/04/2023 trong phạm vi số cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền.

- Người được ủy quyền có trách nhiệm chấp hành các quy định của Ban tổ chức Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại cho các nội dung của Đại hội cho Người ủy quyền biết.

Trách nhiệm và thời gian ủy quyền:

- Việc ủy quyền trên đảm bảo tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật.

- Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD.

....., ngày.....tháng.....năm 2023.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày 3 tháng 3 năm 2023.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH – QUẢN LÝ
CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2022
ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2023 – 2025.**

**PHẦN I:
ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH - QUẢN LÝ
CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2022.**

I. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty Vinexad trong năm tài chính 2022.

1. Bối cảnh chung tác động đến hoạt động kinh doanh của công ty năm 2022

- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 thật sự vẫn còn nhiều nguy cơ trong quý II/ 2022, tác động đến việc ổn định phát triển kinh tế chung của Việt Nam, việc kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn trong tình trạng phòng ngừa dịch bệnh, đối với công ty việc ổn định, phát triển kinh doanh còn rất nhiều khó khăn. Doanh nghiệp nước ngoài chưa nhập cảnh, đi lại bình thường do chính sách phong tỏa, hạn chế ngừa dịch bệnh.

- Kinh tế thế giới sau hậu quả dịch bệnh lại đến chiến tranh kéo theo sự suy giảm kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng lớn đến hoạt động xúc tiến thương mại, xuất nhập khẩu, trực tiếp tác động đến ngành nghề kinh doanh của công ty.

Trong bối cảnh khó khăn nêu trên, kinh doanh của công ty cũng nắm bắt được các điều kiện thuận lợi do đòi hỏi của thị trường trong nhiều năm phong tỏa dịch bệnh, nhu cầu phục hồi sản xuất kinh doanh, tiếp cận thị trường. Khi dịch bệnh đã dần ổn định, việc phong tỏa, hạn chế đã giảm bớt, để hồi phục càng sớm càng tốt, công ty Vinexad cũng nhanh chóng nắm bắt thời cơ triển khai ổn định kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, hồi phục kinh tế.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của công ty như sau:

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022, thời điểm tình hình dịch bệnh Covid 19 vẫn diễn biến phức tạp, có thể kéo dài trong năm 2022 hoặc dịch bệnh giảm, kinh doanh ổn định dần từ cuối năm 2022, công ty sẽ kinh doanh theo kịch bản cầm cự, tận dụng cơ hội mở cửa, dự kiến kế hoạch kinh doanh đạt kết quả như năm 2020: Doanh thu dự kiến đạt 39.000 triệu đồng; lợi nhuận gộp dự kiến

8.500 triệu đồng; trả cổ tức dự kiến 10%. Thực tế tình hình, trong nửa đầu năm 2022, dịch bệnh tác động tiêu cực đến các mảng kinh doanh của công ty: kinh doanh TLSK bị ảnh hưởng do sự hạn chế đi lại của thương nhân giữa các quốc gia, các phương án đối phó dịch; Kinh doanh Quảng cáo Pano và dịch vụ cho thuê văn phòng của công ty bị ảnh hưởng bởi các doanh nghiệp khó khăn, kinh doanh vẫn phải cầm cự. Công ty vừa phải tiết giảm chi phí, vừa tận dụng cơ hội để tổ chức các TLSK quy mô nhỏ để ổn định.

Tuy nhiên, từ giữa năm 2022, khi dịch bệnh tạm ổn định, các chính sách đối phó với dịch của Nhà nước được nới lỏng, ban lãnh đạo công ty Vinexad đã tận dụng thời cơ để tổ chức kinh doanh. Kết thúc năm 2022, dù thời gian kinh doanh thực tế chỉ từ quý II đến cuối năm nhưng các mảng kinh doanh của công ty đều có sự phục hồi trở lại nhanh chóng và hiệu quả, các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch ĐHCĐ 2022 đề ra: Doanh thu đạt 141.933 triệu đồng; lợi nhuận trước thuế đạt 18.602 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế: 15.170 triệu đồng. Từ kết quả khả quan như trên, công ty đã ổn định thu nhập mức cao đối với CBNV, đồng thời HĐQT đã xem xét đề nghị trả mức cổ tức 2022 cho cổ đông 60% ổn định lợi ích cho cổ đông đã trải qua 2 năm dịch bệnh công ty trả cổ tức thấp.

II. Đánh giá công tác điều hành, quản lý của HĐQT năm 2022.

1. Công tác điều hành, quản lý.

- HĐQT đảm bảo hoạt động đúng thẩm quyền giữa HĐQT và Tổng giám đốc để điều hành không chồng chéo, các quy định ban hành phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

- HĐQT công ty duy trì chế độ họp định kì để xử lý những phát sinh trong kinh doanh do dịch bệnh đồng thời luôn nắm bắt tình hình và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản trị điều hành nên đã có những quyết sách, giải pháp kịp thời, hiệu quả ngăn ngừa các rủi ro xảy ra cũng như tạo hành lang pháp lý cho công việc điều hành kinh doanh của Tổng giám đốc công ty thuận lợi, đúng hướng.

- HĐQT công ty luôn đặt vấn đề tính minh bạch và cẩn trọng của các thành viên trong thực thi trách nhiệm cá nhân của mình trong hoạt động của HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và công ty.

2. Công tác định hướng mục tiêu kinh doanh và quản trị công ty:

- Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2022 HĐQT đã nêu cao

tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban TGD của Công ty chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu của ĐHCĐ đề ra.

- Về định hướng mục tiêu kinh doanh :

➤ Kinh doanh TLSK : HĐQT thống nhất định hướng phát triển kinh doanh của công ty sẽ tập trung khai thác sâu vào lĩnh vực triển lãm sự kiện – lĩnh vực thế mạnh của công ty. Các triển lãm chuyên ngành hiện tại sẽ được nghiên cứu để tiến tới thành lập mô hình công ty con, từ đó phát triển mỗi chuyên ngành triển lãm hiện tại theo hướng mở rộng quy mô và chuyên sâu trong tổ chức các triển lãm chuyên ngành.

➤ Duy trì các mảng kinh doanh : Quảng cáo, cho thuê văn phòng... đạt hiệu quả, tiếp tục đưa ra các chính sách bán hàng phù hợp, linh động trước hoàn cảnh khó khăn chung của doanh nghiệp để duy trì doanh thu, giữ được khách hàng.

3. Công tác giám sát điều hành kinh doanh của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý của công ty.

Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHCĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tăng doanh thu và lợi nhuận. Trong bối cảnh dịch bệnh, rất nhiều các công ty phải đóng cửa, giải thể, nhưng khi dịch bệnh tạm lắng, Ban lãnh đạo công ty đã tận dụng thời cơ, kịp thời tổ chức kinh doanh để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu mà ĐHCĐ giao. Với sự cố gắng trong năm qua, HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong quá trình thực hiện giải pháp kinh doanh năm 2022 đã đề ra của Công ty.

• Điều hành kinh doanh:

Quán triệt mục tiêu phát triển kinh doanh của HĐQT, TGD đã tích cực chỉ đạo TLSK thực hiện 1 số cuộc triển lãm, hội chợ nội địa, chủ yếu là doanh nghiệp trong nước tham dự. Mặc dù kinh doanh TLSK bị tác động nặng nề, nhưng với sự nỗ lực của CBNV cùng với sự nhạy bén thay đổi hình thức tổ chức TLSK nên vẫn duy trì tổ chức trên 10 cuộc TLSK trong năm.

HĐQT đặt mục tiêu củng cố, sửa đổi hệ thống quy chế, quy định, chính sách...trong vận hành kinh doanh để phù hợp và kích thích cơ chế thưởng, phạt tài chính kinh doanh, năm 2022

đã điều chỉnh 5 quy định trong bộ quy chế quản lý tài chính kinh doanh và phù hợp với điều kiện kinh doanh mới.

- **Điều hành, quản lý tài chính:**

Thực hiện chủ trương của HĐQT công ty năm 2022 điều hành tài chính của công ty vẫn ổn định, không phát sinh rủi ro, nợ xấu. Công tác quản lý tài chính, kinh doanh được giám sát chặt chẽ, quản lý theo hệ thống báo cáo qua các bộ phận đảm bảo công khai, minh bạch.

Các chủ trương, Nghị quyết của HĐQT được TGD công ty tính toán, có giải pháp thực hiện có hiệu quả trong đó việc tiết giảm chi phí kinh doanh và chi phí quản lý trong tình hình khó khăn hiện tại vì vậy trong hơn 2 năm dịch bệnh, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực đảm bảo mục tiêu cầm cự, đảm bảo thu bù chi và có lợi nhuận, chưa sử dụng đến vốn chủ sở hữu của công ty.

- **Bộ máy, nhân sự:**

Trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề dẫn đến nhiều công ty phải giải thể, cho nhân viên nghỉ việc, tuy nhiên, với việc kịp thời đưa ra các giải pháp về nhân sự và chính sách lương, Tổng giám đốc vẫn duy trì bộ máy nhân sự thiết yếu đảm bảo việc làm cho CBNV. Công tác tuyển dụng tìm kiếm nhân sự luôn được tiến hành song song với sự phát triển kinh doanh để tìm ra những nhân sự tốt đóng góp vào sự phát triển của công ty.

Do đánh giá đúng tình hình phát triển kinh doanh sau dịch bệnh, Tổng giám đốc đã điều hành việc tuyển dụng nhân sự có chất lượng, bổ sung kịp thời cho yêu cầu kinh doanh, công ty đã tuyển dụng kịp thời gần 10 nhân sự có chất lượng, bổ sung cho các nhóm kinh doanh đủ lực lượng triển khai công việc sau dịch.

4. Về các cuộc họp HĐQT công ty:

Các phiên họp HĐQT đều được triệu tập đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được xem xét và biểu quyết theo nguyên tắc “đa số” và được ban hành dưới các hình thức văn bản nghị quyết. Các nghị quyết của HĐQT đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

Các nghị quyết do HĐQT ban hành đều được Ban tổng giám đốc, các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ, tích cực và cơ bản đạt được những mục tiêu HĐQT công ty đề ra.

Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ để xem xét quyết định các vấn

đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền HĐQT để Ban TGD có căn cứ thực hiện:

➤ Phiên họp ngày 18/02/2022: Tổng giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh & tài chính công ty 2021 (đã kiểm toán); Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2021 và dự kiến kế hoạch, chỉ tiêu kinh doanh 2022;

➤ Phiên họp ngày 19/04/2022: triệu tập ĐHCĐ thường niên năm 2022.

➤ Phiên họp ngày 21/07/2022: HĐQT công ty đánh giá hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022; Kế hoạch và dự kiến kết quả kinh doanh 6 tháng cuối năm

- HĐQT trao đổi, định hướng phát triển kinh doanh và bộ máy, cơ chế hoạt động kinh doanh của công ty nhiệm kì 2024 – 2029.

- Định hướng bộ máy quản lý chủ chốt nhiệm kỳ 2024 – 2029, quy hoạch các chức danh quản lý.

- Bàn về việc tiếp tục thực hiện chủ chương cơ cấu lại tài sản công ty.

➤ Phiên họp ngày 08/11/2022: Tổng giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh 9 tháng/2022, đánh giá thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022.

- Báo cáo và bản chủ chương xử lý tài sản (văn phòng) của công ty, chuyển đổi công năng, cho định hướng ổn định lâu dài.

5. Hoạt động, thù lao và chi phí của HĐQT năm 2022.

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT: (3% tổng Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN bổ sung). HĐQT đã quyết định chỉ nhận 50% thù lao trong năm tài chính 2022 để hỗ trợ kinh doanh của công ty ổn định, phục hồi.

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 3%	Ghi chú
1	Ông Phạm Quỳnh Giang	CT. HĐQT			
2	Ông Nguyễn Khắc Luận	PCT. HĐQT			
3	Ông Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
	Tổng cộng:			448.225.000	

b) Thù lao BKS: (0,9%/ Tổng Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN bổ sung). Ban kiểm soát công ty cũng nhận được 50% thù lao năm 2022 theo quyết định của HĐQT.

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 0,9%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			
	Tổng cộng:			134.467.000	

c) Chi phí của HĐQT năm 2022 ngoài thù lao là 20 triệu. BKS: không có chi phí ngoài thù lao.

PHẦN II:

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH DOANH- QUẢN LÝ CÔNG TY NĂM 2023 & ĐẾN NĂM 2025

I. Bối cảnh tình hình kinh tế chung 2023 & đến 2025 liên quan đến chính sách kinh doanh của công ty.

1. Nhu cầu phát triển kinh tế, kinh doanh sau nhiều năm dịch bệnh của doanh nghiệp trong và ngoài nước là xu hướng trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

Hoạt động xúc tiến xuất nhập khẩu, đầu tư... với loại hình kinh doanh TLSK, quảng cáo... sẽ tăng cao đáp ứng xu thế của các doanh nghiệp trong và ngoài nước

2. Tuy nhiên, bên cạnh yếu tố thuận lợi như trên, những yếu tố không thuận lợi như chiến tranh, lạm phát, kinh tế thế giới suy giảm... là yếu tố khó khăn thách thức đến loại hình kinh doanh của công ty.

II. Định hướng kinh doanh của công ty năm 2023 và đến năm 2025.

1. Định hướng chung.

- Tập trung nguồn lực kinh doanh TLSK phù hợp với bối cảnh phát triển kinh doanh của doanh nghiệp sau dịch bệnh, cần tìm kiếm thị trường, phát triển xuất nhập khẩu, đầu tư sau nhiều năm khó khăn vì dịch bệnh, kinh tế suy giảm.

- Phát huy thế mạnh và năng lực của Vinexad trên thị trường kinh doanh TLSK trong xu thế cạnh tranh khốc liệt hiện nay với thị trường tổ chức TLSK tại Việt Nam.

2. Định hướng phát triển kinh doanh của công ty 2023 & đến 2025.

a) Năm 2023, công ty tập trung nguồn lực phát triển kinh doanh tổ chức TLSK và khai thác

các dịch vụ gia tăng từ tổ chức TLSK như: Khai thác dịch vụ thiết kế, thi công, cung cấp trang thiết bị cho gian hàng TLSK; dịch vụ du lịch, đi lại của thương nhân tham dự TLSK; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo bên lề các show hội chợ, triển lãm... nhằm gia tăng nguồn doanh thu, lợi nhuận trong kinh doanh.

Mở rộng dịch vụ kinh doanh quảng cáo, truyền thông bên cạnh mảng kinh doanh bảng, biển quảng cáo đã bị thu hẹp thị trường.

b) Các năm 2024-2025:

- Cơ cấu lại theo hướng mở rộng mô hình kinh doanh TLSK của Vinexad theo mục tiêu tự chủ kinh doanh theo mô hình bộ phận dự án hoặc dự án độc lập, khai thác chuyên sâu hệ thống TLSK chuyên ngành từ các dự án triển lãm chuyên ngành tổng hợp hiện nay, cần chuyển đổi thành các triển lãm ngành chuyên sâu riêng biệt.

Để thực hiện mục tiêu, định hướng đề ra, từ 2023 cần chuẩn bị cơ sở làm việc, tuyển dụng nhân sự, trang bị các giải pháp công nghệ... đáp ứng điều kiện cho các dự án TLSK khi mở rộng & chuyên sâu.

- Nghiên cứu, thành lập các nhóm khai thác, kinh doanh dịch vụ gia tăng từ TLSK, trọng điểm là khai thác dịch vụ thiết kế, thi công cung cấp trang thiết bị gian hàng; dịch vụ hàng hóa triển lãm; dịch vụ đi lại cho thương nhân tham dự TLSK...

- Nghiên cứu chuyển đổi mô hình kinh doanh của Vinexad Quảng cáo, ngoài mở rộng thêm các dịch vụ tăng thu, kết hợp với chức năng truyền thông chung của công ty để hoạt động kinh doanh có hiệu quả hơn.

PHẦN III: VỀ VIỆC THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Tại cuộc họp HĐQT công ty ngày 03/03/2023 HĐQT công ty đã tham gia ý kiến và thông qua báo cáo:

1. Báo cáo của HĐQT về quản lý, điều hành kinh doanh công ty năm 2022, kế hoạch kinh doanh công ty năm 2023, định hướng 2023 - 2025.
2. Báo cáo tài chính 2022 (đã được kiểm toán) kế hoạch chỉ tiêu kinh doanh 2023 (kèm theo báo cáo kiểm toán).
3. Báo cáo kiểm soát công ty năm 2022 và kế hoạch 2023 của Ban kiểm soát công ty. Trên cơ sở buổi làm việc giữa Chủ tịch và Tổng giám đốc công ty với Ban kiểm soát để giải trình một số vấn đề kết quả báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán công ty năm 2022, Ban kiểm soát đã tham gia ý kiến và thống nhất công tác kiểm soát theo nội dung báo cáo kiểm soát năm 2022.

4. Tờ trình đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Ban kiểm soát.

Các báo cáo trên đã được phê duyệt bởi Nghị quyết HĐQT ngày 3/3/2023 theo đúng luật doanh nghiệp và điều lệ công ty và đủ tính chất pháp lý gửi đến cổ đông tham gia ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty VINEXAD
- Thành viên HĐQT
- Ban kiểm soát
- TGD công ty
- Lưu HS/HĐQT

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quỳnh Giang

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH KD NĂM 2023**
(Trình ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết)

- Căn cứ "Báo cáo Kiểm toán về Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương Mại Vinexad" số: 17/2023/ASCO ngày 16 tháng 03 năm 2023 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định Giá ASCO
 - Căn cứ Nghị quyết HĐQT Công ty ngày 03 tháng 3 năm 2023, kế hoạch kinh doanh năm 2023
- Sau đây là Bảng báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch KD năm 2023 trình ĐHĐCĐ cho ý kiến biểu quyết tại Đại hội:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2022

(Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán tải trên Website: www.vinexad.com.vn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch 2022 (ĐHCĐ)	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ đạt so với NQ ĐHCĐ (%)	Tỷ lệ so với 2019 (%) trước dịch bệnh
1	Vốn Điều lệ	12.249	12.249		
2	Doanh thu	40.000	141.933		66,5%
3	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ		30.120		79,7%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.900	18.602		92,7%
5	Thuế TNDN		3.432		
6	Lợi nhuận sau thuế		15.170		95%
7	Tỷ suất lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)		21,2%		17,7% (+3,5)
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)		123,8%		130,3%(-6,5)
9	Cổ tức (%):		60%		
10	Quỹ tiền lương		11.951		
11	Thu nhập bình quân		15,8		
12	Chi phí HĐQT (Ngoài thù lao)		20		

B. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHIA CỔ TỨC NĂM 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	18.602	
2	Thuế TNDN	3.432	
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	15.170	
a	Nộp thuế TNDN bổ sung (truy thu)	230	
b	Thưởng Ban TGD điều hành: 1% Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN nộp bổ sung (truy thu)	150	
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ và chia cổ tức $4 = 3 - (a + b)$	14.790	
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 50% (4-5)	3.720	
b	Quỹ Đầu tư phát triển: 50% (4-5)	3.720	
5	Chia cổ tức: dự kiến trình ĐHCĐ 50% lợi nhuận còn lại : tỷ lệ chia cổ tức 60%	7.350	

C. THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 3% Tổng Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN bổ sung (HĐQT Công ty quyết định nhận 50% thù lao trên định mức thù lao được ĐHCĐ thông qua hàng năm, để hỗ trợ Công ty phục hồi kinh doanh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 3%	Ghi chú
1	Ông Phạm Quỳnh Giang	CT. HĐQT			
2	Ông Nguyễn Khắc Luận	PCT. HĐQT			
3	Ông Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
Tổng cộng:				448.225.000	

2. Thù lao Ban kiểm soát: 0,9%/ Tổng Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN bổ sung (Ban kiểm soát nhận thù lao 50% như HĐQT)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 0,9%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			

Tổng cộng:			134.467.000
------------	--	--	-------------

D. LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC & NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY 2022:

1. Lương Tổng Giám đốc Công ty:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức Danh	Lương 2022	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Luận	Tổng giám	346.688.000	
	Tổng cộng:		346.688.000	

2. Lương người quản lý Công ty:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức Danh	Lương 2022	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thu Hồng	P. Tổng GD	327.514.000	
2	Ông Đinh Văn Khải	P. Tổng GD	321.387.000	
3	Ông Phạm Đăng Khánh	P. Tổng GD	288.930.000	
4	Bà Nguyễn Tuyết Mai	Kế toán trưởng	307.173.000	
	Tổng cộng:		1.245.004.000	

E. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023 (DỰ KIẾN)

(Đơn vị tính : triệu đồng)

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu	141.933	170.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.120	35.000
3	Lợi nhuận trước thuế	18.602	18.000
4	Lợi nhuận sau thuế	15.170	14.400
5	Tỷ suất Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu	21,2%	20,6%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn Điều lệ (%)	123,8%	117,6%
7	Cổ tức	60%	50%
8	Thu nhập bình quân	15,8	17
9	Vốn Điều lệ	12.249	12.249
10	Quỹ tiền lương	11.951	13.260
11	Thưởng Ban TGD điều hành 2%/Tổng lợi nhuận sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH. Năm 2022 chi thưởng Ban TGD điều hành 1%)	150	216
12	Thù lao HĐQT: 6% Lợi nhuận sau thuế (Năm 2022 chi 3%)	~448	864
13	Thù lao Ban kiểm soát: 1,8% Lợi nhuận sau thuế (Năm 2022 chi 0,9%)	134	259

F. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận theo kế hoạch	Triệu đồng	18.000

2	Thuế TNDN phải nộp nhà nước (20%)	Triệu đồng	3.600
3	Phần lợi nhuận còn lại để phân phối	Triệu đồng	14.400
4	Thưởng Ban TGD điều hành (2%/ <i>Tổng Lợi nhuận sau thuế nếu vượt KH từ 10% , thưởng 1,5% nếu đạt KH</i>)	Triệu đồng	216
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ & chia cổ tức (5= 3-4)	Triệu đồng	14.184
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 50% (5-8)	Triệu đồng	4.029,5
7	Quỹ đầu tư phát triển: 50% (5-8)	Triệu đồng	4.029,5
8	Chi cổ tức 2022: 50%	Triệu đồng	6.125

*** Phương án chi trả cổ tức năm 2023**

- Thanh toán cổ tức một đợt sau ĐHCĐ thường niên thông qua nghị quyết trả cổ tức.

G. DỰ KIẾN MỨC THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NAM 2023

1. Thù lao HĐQT: (6% Lợi nhuận sau thuế)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%	Ghi chú
1	Ông Phạm Quỳnh Giang	CT. HĐQT			
2	Ông Nguyễn Khắc Luận	PCT. HĐQT			
3	Ông Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
	Tổng cộng:			864.000.000	

2. Thù lao Ban kiểm soát: (1,8% Lợi nhuận sau thuế)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			
	Tổng cộng:			259.000.000	

Nơi gửi:

- Cổ đông Cty Vinexad
- HĐQT Công ty Vinexad
- Lưu TC, QTNS


T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC
QUẢNG CÁO VÀ
HỘI CHỢ
THƯƠNG MẠI
VINEXAD
HOÀN KIỂM - T.P. HÀ NỘI
Nguyễn Khắc Luận

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad

NĂM 2022

Căn cứ điều 165 Luật Doanh Nghiệp 2014, quy định quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát trong công ty cổ phần.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.
Căn cứ nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 01/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán và định giá ASCO

Ban Kiểm Soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2022 với các nội dung chính như sau:

- Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022.
- Kết quả giám sát của Ban Kiểm soát năm 2022.
- Kiến nghị của Ban Kiểm soát.

I/. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022.

- Thành phần Ban kiểm soát:
 - o Ông Vũ Đăng Khoa Trưởng Ban Kiểm soát.
 - o Bà Huỳnh Thị Thuý Nga Thành viên Ban Kiểm soát.
 - o Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu Thành viên Ban Kiểm soát.
- Ban Kiểm soát (BKS) đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các Quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ liên quan trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) Công ty trong năm 2022, cụ thể như sau:
 - Kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đối với HĐQT, Ban TGD Công ty.
 - Giám sát tính pháp lý trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định... của HĐQT, Ban TGD trong năm 2022.
 - Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2022.
 - Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh (định kỳ 06 tháng, 09 tháng và 12 tháng của năm 2022), Báo cáo Tài chính năm 2022 (Trước và sau kiểm toán). Xem xét đánh giá kết quả thanh tra thuế của năm 2020 và năm 2021.
 - Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Pháp luật về công bố thông tin của Công ty.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, Ban điều hành của Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ cụ thể như sau:

- BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT Công ty.
- BKS được cung cấp đầy đủ, kịp thời các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định... của HĐQT, Ban TGD liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.
- BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty theo định kỳ 06, 09 và 12 tháng.
- Trong năm 2022 BKS đã tiến hành các cuộc họp chính thức sau:
 - Cuộc họp xem xét, đánh giá kết quả kinh doanh 6 tháng, 9 tháng năm 2022.
 - Cuộc họp thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 trước và sau kiểm toán, xem xét đánh giá kết quả thanh tra thuế năm 2020 và 2021.
 - Cuộc họp thẩm định báo cáo của HĐQT về công tác chỉ đạo, điều hành quản lý năm 2022 và phương hướng phát triển kinh doanh 2023. Thông qua dự thảo báo cáo của BKS năm 2022 chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên.
- Chi phí hoạt động trong năm 2022 của BKS không có chi phí riêng, thù lao của BKS năm 2022 theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.

II/ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- Bước sang năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid19 trong nước và trên thế giới đã tạm thời được kiểm soát (ngoại trừ Trung Quốc vẫn theo đuổi chính sách zero covid nên hạn chế việc mở cửa), việc giao thương đã dần bình thường hóa trở lại như khi trước dịch, mặc dù còn có nhiều doanh nghiệp chưa vực dậy được sau khủng hoảng dịch bệnh. Tuy nhiên, với lĩnh vực hoạt động riêng của VINEXAD, cùng với sự chuẩn bị kỹ càng trong suốt thời gian diễn ra dịch bệnh covid, HĐQT và Ban TGD công ty đã chỉ đạo kịp thời để thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty ngay từ những ngày đầu năm 2022, từ đó tạo bước đột phá trong kết quả kinh doanh của cả năm 2022, và đem lại lợi ích thiết thực cho cổ đông và sự phát triển của Công ty.
- Công tác triệu tập và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định của Pháp luật.
- Việc công bố thông tin của Công ty kịp thời, theo đúng quy định của Pháp luật.
- Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức họp định kỳ, bất thường theo đúng Điều lệ Công ty. Mỗi cuộc họp đều ra Nghị quyết để chỉ đạo và giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện để đảm bảo thực thi tốt nhất Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2022.
- Hàng Quý, HĐQT, Ban TGD đều tiến hành công tác đánh giá tình hình kinh doanh theo từng khung thời gian trong năm để có phương án chỉ đạo điều hành hoạt động kinh doanh phù hợp với diễn biến thị trường đồng thời rà soát quản lý chặt chẽ các hạng mục chi phí trên tinh thần tiết giảm, tránh lãng phí, nhằm tăng hiệu quả kinh doanh cho Công ty.
- Về nội dung Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT trình đại hội cổ đông thường niên: Đã phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022, công tác chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban TGD trong việc thực thi nhiệm vụ, đúng theo các Quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.
- Ban TGD đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo kết quả kinh doanh các quý (Báo cáo nhanh), lập Báo cáo tài chính Năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán và Quy định của Pháp luật.

- BKS đánh giá các quyết định của HĐQT đều hướng tới lợi ích chung của Công ty theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- 2. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban TGD đã thực thi tốt công việc theo tinh thần chỉ đạo của HĐQT cũng như điều hành hoạt động kinh doanh để vượt qua khủng hoảng dịch bệnh và từng bước vững chắc thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng trở lại với kết quả vượt trội.
- 3. Trong quý IV năm 2022 Chủ tịch HĐQT Công ty, ông Phạm Quỳnh Giang đã tiến hành chuyển nhượng 33.000 cổ phiếu (mã VNX) cho các cá nhân là CBCNV trong Công ty. Việc chuyển nhượng đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật. Sau khi chuyển nhượng số cổ phiếu ông Phạm Quỳnh Giang (tính đến thời điểm báo cáo) còn nắm giữ là: 150.896 cổ phiếu (VNX) tương đương với 12,32% tổng số cổ phiếu VNX
- 4. Việc thay đổi đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (do tình huống bất khả kháng) đã được xin ý kiến bằng văn bản tới các cổ đông Công ty (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông 15/02/2023) theo đúng trình tự quy định của Pháp luật với kết quả 64,8 % (trên tổng số cổ phần biểu quyết) tán thành lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2022 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán và định giá ASCO.

5. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, thẩm định Báo cáo tài chính 2022

Kết quả kinh doanh trong năm 2022 (BCTC đã được kiểm toán) đã tăng trưởng một cách vượt trội so với năm 2021, cho thấy sự chỉ đạo đúng đắn, thận trọng trong công tác điều hành của HĐQT và Ban TGD Công ty, cùng với sự chuẩn bị kỹ càng các phương án kinh doanh để khôi phục các hoạt động tổ chức HCTL sau khủng hoảng, giúp cho Công ty đạt được sự đột phá về kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2022. Thể hiện ở kết quả các chỉ tiêu SXKD trọng yếu sau: (số liệu đã được làm tròn số)

Chỉ tiêu	ĐVT (VNĐ)	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
Doanh thu	Tỷ	22,56	39	141,9
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	1.89	1,9	18,6
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VNĐ	1,49	1,52	15,17
Cổ tức (dự kiến)	%	10	10	60

- Báo cáo tài chính 2022 của Công ty được lập theo đúng chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.
- Báo cáo tài chính 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán và định giá ASCO.
- Báo cáo Tài chính đã phản ánh đầy đủ số liệu, khách quan, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ trong năm 2022 phù hợp với các Quy định Pháp luật hiện hành. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản tại thời điểm 31/12/2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản		
	-Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	7,04
	-Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	92,96
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	-Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	40,71
	-Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	59,29
	-Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	0,69
3	Khả năng thanh toán		
	-Khả năng TT nợ ngắn hạn	Lần	2,28
	-Khả năng TT hiện hành	Lần	2,46
	-Khả năng TT nhanh	Lần	2,06
4	Tỷ suất sinh lời		
	-Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	13,12
	-Lợi nhuận TT/Vốn CSH	%	44,86

- Công ty đã chi trả Cổ tức cho cổ đông cho năm tài chính 2021 căn cứ theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2022.
- Công ty không chi trả thù lao HĐQT, BKS và thưởng Ban Tổng Giám đốc điều hành năm tài chính 2021 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua.

III/ KIẾN NGHỊ CỦA BKS VỚI HĐQT, BAN TGD CÔNG TY

- Năm 2023 tình hình dịch bệnh vẫn chưa hoàn toàn kết thúc, cùng với hậu quả để lại của 2 năm dịch bệnh trước đây vẫn còn tác động tiêu cực lên toàn bộ nền kinh tế nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng, vì vậy BKS kiến nghị HĐQT, Ban điều hành Công ty tiếp tục duy trì tốt công tác quản trị, điều hành, tạo điều kiện để Công ty tiếp tục phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông cũng như đảm bảo chế độ cho người lao động.
- Thực hiện việc khuyến khích người lao động có sáng kiến mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Báo cáo của BKS đã được 100% thành viên nhất trí thông qua đề trình ĐHĐCĐ thường niên 2022.

Nơi gửi:

- HĐQT, Ban TGD
- Cổ đông công ty
- Lưu BKS

T.M BAN KIỂM SOÁT



VŨ ĐĂNG KHOA

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính 2023)

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội thông qua.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad và các quy định của Nhà nước về công tác kiểm soát.

Căn cứ vào Biên bản cuộc họp Ban Kiểm soát ngày 07/03/2023.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng, điều kiện thực hiện kiểm toán theo quy định của Pháp luật.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ nhân viên trung thực, uy tín, trình độ cao, nhiều kinh nghiệm, nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập đưa vào danh sách lựa chọn:

Theo tiêu chí lựa chọn tại mục 1 , Ban Kiểm soát xin đề xuất 03 đơn vị Kiểm toán độc lập có uy tín, được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 như sau: (xếp theo thứ tự ABC)

2.1 Công ty TNHH hãng Kiểm toán và Định giá ASCO.

2.2 Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

2.3 Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

3. Đề xuất của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ:

3.1 Thông qua các tiêu chí tại mục 1 và danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 làm căn cứ lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC trong năm tài chính 2023 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và hội chợ thương mại Vinexad.

3.2 Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong ba Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc Vinexad ký Hợp đồng cung cấp Dịch vụ kiểm toán với Công ty Kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét BCTC trong năm tài chính 2023 của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT
- TGD

Lưu VT, BKS Công ty

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Vũ Đăng Khoa



TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ 03 ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

1. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ASCO

- Địa chỉ : Tòa nhà ASCO – Số 2, ngõ 308 Phố Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
- Năm thành lập : 2007
- Bộ Tài Chính chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 (Quyết định số: 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022).
- UBCK Nhà nước chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 (Quyết định số : 907/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022).

2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO

- Địa chỉ : Tầng 12 A, Tòa nhà Tổng công ty 319, số 63 Lê Văn Lương. P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội.
- Năm thành lập : 1991
- Bộ Tài Chính chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 (Quyết định số: 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022).
- UBCK Nhà nước chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 (Quyết định số : 885/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022).

3. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM

- Địa chỉ : Tầng 8 Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, Hà Nội.
- Năm thành lập : 2004
- Bộ Tài Chính chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 (Quyết định số: 2324/QĐ-BTC ngày 14/11/2022).
- UBCK Nhà nước chấp thuận được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 (Quyết định số : 889/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022).



BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI
VINEXAD

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

(đã được kiểm toán)



NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán	06 - 26
Bảng cân đối kế toán	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	09 - 10
Thuyết minh Báo cáo tài chính	11 - 26

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0103010028 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ sáu số 0100108007 ngày 17 tháng 9 năm 2020.

Trụ sở chính của Công ty tại: Số 9 Đinh Lễ, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Phạm Quỳnh Giang	Chủ tịch
Ông: Nguyễn Khắc Luận	Phó chủ tịch
Ông: Đinh Văn Khải	Thành viên
Ông: Trịnh Xuân Tuấn	Thành viên
Bà: Nguyễn Thu Hồng	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Nguyễn Khắc Luận	Tổng Giám đốc
Ông: Đinh Văn Khải	Phó Tổng Giám đốc
Bà: Nguyễn Thu Hồng	Phó Tổng Giám đốc
Ông: Phạm Đăng Khánh	Phó Tổng Giám đốc
Bà: Nguyễn Tuyết Mai	Kế toán trưởng

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông: Vũ Đăng Khoa	Trưởng ban
Bà: Huỳnh Thị Thúy Nga	Thành viên
Bà: Huỳnh Thị Ngọc Châu	Thành viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính tổng hợp cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính tổng hợp, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không còn sai sót trọng yếu do gian lận
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Nguyễn Khắc Luận

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2023



Số: 17/2023/ASCO

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad**

Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính tổng hợp

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad được lập ngày 15 tháng 03 năm 2023, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã trình bày tại thuyết minh số 25 Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đang ghi nhận thu nhập từ khoản người mua trả tiền trước số tiền 1.589.097.600 VND phát sinh từ năm 2019, đến thời điểm thực hiện xử lý khoản nợ này Công ty không thể xác định được chủ nợ của khoản công nợ này. Vấn đề này không ảnh hưởng đến ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty Kiểm toán khác. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 22 tháng 02 năm 2022.

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO



Phạm Ngọc Quân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 4493-2019-149-1

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2023

Phan Đình Dũng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 4887-2019-149-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		65.017.462.014	45.795.636.302
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	14.912.249.593	7.501.630.090
111	1. Tiền		14.912.249.593	7.501.630.090
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	39.000.000.000	25.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		39.000.000.000	25.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		4.488.395.969	4.145.628.603
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	2.004.305.213	883.001.780
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	322.675.666	1.679.410.000
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	08	2.161.415.090	1.583.216.823
140	IV. Hàng tồn kho	09	6.346.596.159	9.090.146.987
141	1. Hàng tồn kho		6.346.596.159	9.090.146.987
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		270.220.293	58.230.622
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	63.453.454	18.816.000
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	206.766.839	39.414.622
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		4.929.160.798	5.612.377.423
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		350.000.000	350.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	08	350.000.000	350.000.000
220	II. Tài sản cố định		4.527.404.586	5.251.502.423
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	4.513.904.586	5.227.202.423
222	- Nguyên giá		15.318.836.379	15.318.836.379
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(10.804.931.793)	(10.091.633.956)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	13.500.000	24.300.000
228	- Nguyên giá		54.000.000	54.000.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(40.500.000)	(29.700.000)
260	III. Tài sản dài hạn khác		51.756.212	10.875.000
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	51.756.212	10.875.000
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		69.946.622.812	51.408.013.725

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		28.478.859.593	23.393.357.030
310	I. Nợ ngắn hạn		28.478.859.593	23.393.357.030
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	379.225.855	300.920.982
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	9.047.276.385	7.539.733.840
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	3.853.197.386	407.256.008
314	4. Phải trả người lao động		636.000.000	-
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		55.000.000	55.000.000
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	17	262.478.171	568.021.137
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	16	6.505.495.329	6.806.884.451
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		22.640.000	22.640.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		7.717.546.467	7.692.900.612
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		41.467.763.219	28.014.656.695
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	41.467.763.219	28.014.656.695
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		12.249.480.000	12.249.480.000
411a	Cổ đông phổ thông có quyền biểu quyết		12.249.480.000	12.249.480.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		520.000	520.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		14.222.720.689	14.222.720.689
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		14.995.042.530	1.541.936.006
421a	LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước		54.226.041	54.226.041
421b	LNST chưa phân phối năm nay		14.940.816.489	1.487.709.965
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		69.946.622.812	51.408.013.725

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Bùi Thu Huyền

Kế toán trưởng

Nguyễn Tuyết Mai

Tổng Giám đốc



Nguyễn Khắc Luận

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2022

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022		Năm 2021	
			VND		VND	
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	141.933.363.368		22.557.205.616	
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-		-	
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		141.933.363.368		22.557.205.616	
11	4. Giá vốn hàng bán	21	111.812.736.540		15.823.486.362	
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		30.120.626.828		6.733.719.254	
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22	1.633.682.542		948.708.736	
22	7. Chi phí tài chính	23	-		126.505.549	
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-		-	
25	8. Chi phí bán hàng		-		-	
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	14.657.184.512		6.287.819.086	
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		17.097.124.858		1.268.103.355	
31	11. Thu nhập khác	25	1.743.361.174		618.803.996	
32	12. Chi phí khác	26	238.100.522		399.921	
40	13. Lợi nhuận khác		1.505.260.652		618.404.075	
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		18.602.385.510		1.886.507.430	
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	27	3.431.956.442		392.145.822	
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-		-	
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		15.170.429.068		1.494.361.608	
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28	12.385		1.005	
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	28	12.385		1.005	

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc






Bùi Thu Huyền

Nguyễn Tuyết Mai

Nguyễn Khắc Luận

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2022

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		18.602.385.510	1.886.507.430
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(909.584.705)	(45.052.813)
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		724.097.837	758.657.228
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(230.727.159)	126.505.549
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(1.402.955.383)	(930.215.590)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		17.692.800.805	1.841.454.617
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		83.880.417	(655.408.448)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		2.743.550.828	169.495.029
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		3.028.900.266	(6.507.028.932)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(85.518.666)	15.309.000
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.688.244.616)	(324.440.577)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		58.632.037	-
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(238.116.110)	(1.025.495.348)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		21.595.884.961	(6.486.114.659)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	(74.740.000)
23	2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(43.000.000.000)	(3.000.000.000)
24	3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		29.000.000.000	3.000.000.000
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		808.955.383	983.065.590
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(13.191.044.617)	908.325.590

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2022

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
36	I. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(1.224.948.000)	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(1.224.948.000)	-
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		7.179.892.344	(5.577.789.069)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		7.501.630.090	13.205.924.708
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		230.727.159	(126.505.549)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	<u>14.912.249.593</u>	<u>7.501.630.090</u>

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Bùi Thu Huyền

Nguyễn Tuyết Mai

Nguyễn Khắc Luận



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2022

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0103010028 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ sáu số 0100108007 ngày 17 tháng 9 năm 2020.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Số 9 Đinh Lễ, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Vốn điều lệ của Công ty là: 12.249.480.000 đồng; tương đương 1.224.948 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.

Lĩnh vực kinh doanh

- Tổ chức hội chợ - triển lãm hội nghị và các sự kiện hàng đầu Việt Nam;
- Xây dựng, thực hiện chương trình quảng cáo trên mọi hình thức;
- Truyền thông - PR - Marketing;
- Bất động sản và văn phòng cho thuê.

Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động chính của Công ty là:

- Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá);
- Tổ chức giới thiệu, xúc tiến thương mại, chi tiết: Hội trợ triển lãm thương mại; dịch vụ tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo và hợp tác đầu tư; xúc tiến thương mại;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: Kinh doanh bất động sản, cho thuê nhà ở, văn phòng, kho bãi, nhà xưởng.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

- Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

Cấu trúc doanh nghiệp

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau: Địa chỉ

Chi nhánh Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad 1202 tầng 12 tòa nhà Đông Dương, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Hoạt động kinh doanh chính

Tổ chức hội chợ - triển lãm hội nghị và các sự kiện; Quảng cáo.

2. CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

2.2. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng.

2.3. Cơ sở lập Báo cáo tài chính tổng hợp

Báo cáo tài chính tổng hợp được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp các nghiệp vụ, giao dịch phát sinh và được ghi sổ kế toán tại Chi nhánh Công ty và tại Văn phòng Công ty.

Trong Báo cáo tài chính của Công ty, các nghiệp vụ giao dịch nội bộ và số dư nội bộ có liên quan đến tài sản, nguồn vốn và công nợ phải thu, phải trả nội bộ đã được loại trừ toàn bộ.

2.4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

2.5. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại thời điểm nhất định trong tương lai, các khoản cho vay,... được nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

2.6. Các khoản nợ phải thu

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: Nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

2.7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm: chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau ghi nhận ban đầu, tại thời điểm lập Báo cáo tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

2.8. Tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	25 - 50 năm
- Máy móc, thiết bị	05 - 10 năm
- Phương tiện vận tải	06 - 10 năm
- Phần mềm quản lý	05 năm

2.9. Chi phí trả trước

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các kỳ kế toán sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ kế toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

2.10. Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

2.11. Chi phí phải trả

Các khoản phải trả cho hàng hóa dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã được cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả và các khoản phải trả khác như: Tiền lương nghỉ phép, chi phí trong thời gian ngừng sản xuất theo mùa, vụ, chi phí lãi tiền vay phải trả... được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.

Việc ghi nhận các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm được thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong năm. Các khoản chi phí phải trả sẽ được quyết toán với số chi phí thực tế phát sinh. Số chênh lệch giữa số trích trước và chi phí thực tế được hoàn nhập.

2.12. Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Công ty trích lập các quỹ sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên:

- Quỹ đầu tư phát triển: Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành: Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên và được trình bày như một khoản phải trả trên Bảng cân đối kế toán.

2.13. Doanh thu

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu cho thuê hoạt động

Doanh thu cho thuê hoạt động được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn cho thuê theo quy định của hợp đồng thuê.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

2.14. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong năm và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng.

2.15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 20% đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh có thu nhập chịu thuế TNDN cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

2.16. Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiệp trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết;
- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp này.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan để phục vụ cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp, Công ty chú ý tới bản chất của mỗi quan hệ hơn là hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

3. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
Tiền mặt	807.347.182	450.644.357
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	14.104.902.411	7.050.985.733
	14.912.249.593	7.501.630.090

4. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Đầu tư ngắn hạn	39.000.000.000	-	25.000.000.000	-
- Tiền gửi có kỳ hạn (i)	39.000.000.000	-	25.000.000.000	-
	39.000.000.000	-	25.000.000.000	-

(i) Là các khoản tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn từ 6 đến 12 tháng với lãi suất từ 4,9% đến 8,1%.

5. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
- Khách hàng hội chợ Điện tử & thiết bị thông Minh	1.380.436.947	-	-	-
- Khách hàng thuê văn phòng	25.624.400	-	93.534.400	-
- Khách hàng thuê biển Quảng cáo	31.320.000	-	144.130.600	-
- Khách hàng triển lãm Sức khỏe	-	-	142.000.000	-
- Khách hàng triển lãm xe đạp thể thao	29.827.006	-	30.111.780	-
- Các khoản phải thu khách hàng khác	537.096.860	-	473.225.000	-
	2.004.305.213	-	883.001.780	-

6. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
- Hội chợ điện tử và thiết bị thông minh	177.858.300	-	-	-
- Triển lãm y dược Sài Gòn	-	-	792.000.000	-
- Hội chợ thực phẩm Sài Gòn	-	-	792.000.000	-
- Khác	144.817.366	-	95.410.000	-
	322.675.666	-	1.679.410.000	-

8. PHẢI THU KHÁC

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
a) Ngắn hạn				
- Tạm ứng	692.548.448	-	708.850.181	-
- Lãi tiền gửi Ngân hàng	859.150.000	-	265.150.000	-
- Phải thu đối tượng khác	609.716.642	-	609.216.642	-
	2.161.415.090	-	1.583.216.823	-
b) Dài hạn				
- Ký cược, ký quỹ	350.000.000	-	350.000.000	-
	350.000.000	-	350.000.000	-

9. HÀNG TỒN KHO

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	6.346.596.159	-	9.090.146.987	-
	6.346.596.159	-	9.090.146.987	-

10. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
	VND	VND	VND	VND
Nguyên giá				
Số dư đầu năm	11.283.675.683	407.747.444	3.627.413.252	15.318.836.379
Số dư cuối năm	11.283.675.683	407.747.444	3.627.413.252	15.318.836.379
Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư đầu năm	7.818.969.961	324.825.744	1.947.838.251	10.091.633.956
- Khấu hao trong năm	356.528.837	20.701.000	336.068.000	713.297.837
Số dư cuối năm	8.175.498.798	345.526.744	2.283.906.251	10.804.931.793
Giá trị còn lại				
Tại ngày đầu năm	3.464.705.722	82.921.700	1.679.575.001	5.227.202.423
Tại ngày cuối năm	3.108.176.885	62.220.700	1.343.507.001	4.513.904.586

- Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 6.871.636.970 VND
- Nguyên giá TSCĐ đầu năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 567.240.696 VND

11. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Chương trình phần mềm	Cộng
	VND	VND
Nguyên giá		
Số dư đầu năm	54.000.000	54.000.000
Số dư cuối năm	54.000.000	54.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế		
Số dư đầu năm	29.700.000	29.700.000
- Khấu hao trong năm	10.800.000	10.800.000
Số dư cuối năm	40.500.000	40.500.000
Giá trị còn lại		
Tại ngày đầu năm	24.300.000	24.300.000
Tại ngày cuối năm	13.500.000	13.500.000

12. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
a) Ngắn hạn		
- Thuê máy chủ hosting	36.000.000	-
- Các khoản khác	27.453.454	18.816.000
	63.453.454	18.816.000
b) Dài hạn		
- Chi phí công cụ dụng cụ	51.756.212	10.875.000
	51.756.212	10.875.000

13. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	31/12/2022		01/01/2022	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
- Hội chợ điện tử và thiết bị thông minh	331.632.000	331.632.000	-	-
- Biên quảng cáo	-	-	95.444.982	95.444.982
- Dịch vụ B2B hội chợ thực phẩm	-	-	20.626.000	20.626.000
- Khác	47.593.855	47.593.855	184.850.000	184.850.000
	379.225.855	379.225.855	300.920.982	300.920.982

14. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
- Khách hàng thuê Văn phòng	166.417.375	137.526.000
- Khách hàng triển lãm Mẹ và bé tại TP. Hồ Chí Minh	1.826.429.440	1.091.428.617
- Khách hàng triển lãm Vật liệu Trung Quốc	477.065.504	-
- Khách hàng hội trợ Expo tại Hà Nội	589.900.411	660.923.711
- Khách hàng hội trợ Thực phẩm tại TP. Hồ Chí Minh	878.075.090	1.290.723.600
- Hội chợ triển lãm nguồn cung toàn cầu	3.498.961.195	-
- Hội chợ Y dược Sài Gòn	65.884.900	231.626.175
- Hội chợ quà tặng và đồ gia dụng	-	811.569.550
- Hội chợ điện tử và thiết bị thông minh	-	707.394.550
- Hội chợ Ngũ Kim tại TP Hồ Chí Minh	62.559.000	72.059.000
- Khác	1.481.983.470	2.536.482.637
	9.047.276.385	7.539.733.840

15. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số phải thu đầu năm	Số phải nộp đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số phải thu cuối năm	Số phải nộp cuối năm
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
- Thuế giá trị gia tăng	39.414.622	-	3.019.076.982	2.098.039.247	206.766.839	1.088.389.952
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	392.145.822	3.720.201.058	1.688.244.616	-	2.424.102.264
- Thuế thu nhập cá nhân	-	15.110.186	644.779.526	319.184.542	-	340.705.170
- Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	237.213.260	237.213.260	-	-
- Các loại thuế khác	-	-	80.280.156	80.280.156	-	-
- Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	121.487.691	121.487.691	-	-
	39.414.622	407.256.008	7.823.038.673	4.544.449.512	206.766.839	3.853.197.386

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

16. PHẢI TRẢ KHÁC NGẮN HẠN

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
- Kinh phí công đoàn	130.279.699	120.434.851
- Các khoản phải trả, phải nộp khác	6.375.215.630	6.686.449.600
<i>Công ty Triển lãm Quốc tế Chan Chao - mượn tiền</i>	<i>1.730.000.000</i>	<i>4.067.352.000</i>
<i>Khách hàng trả trước không tham gia hội chợ, triển lãm</i>	<i>-</i>	<i>1.589.097.600</i>
<i>Khách hàng triển lãm Chiết Giang Trung Quốc tại Việt Nam - Khách hàng trả trước</i>	<i>3.615.215.630</i>	<i>-</i>
<i>Ông Vũ Hoàng - hợp tác kinh doanh</i>	<i>1.030.000.000</i>	<i>1.030.000.000</i>
	<u>6.505.495.329</u>	<u>6.806.884.451</u>

17. DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN NGẮN HẠN

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
- Doanh thu nhận trước	262.478.171	568.021.137
	<u>262.478.171</u>	<u>568.021.137</u>

18 . VỐN CHỦ SỞ HỮU

a) Bảng đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	12.249.480.000	520.000	14.222.720.689	1.393.690.815	27.866.411.504
Lãi trong năm trước	-	-	-	1.494.361.608	1.494.361.608
Trích các quỹ	-	-	-	(1.339.464.773)	(1.339.464.773)
Giảm khác	-	-	-	(6.651.644)	(6.651.644)
Số dư cuối năm trước	12.249.480.000	520.000	14.222.720.689	1.541.936.006	28.014.656.695
Số dư đầu năm nay	12.249.480.000	520.000	14.222.720.689	1.541.936.006	28.014.656.695
Lãi trong năm nay	-	-	-	15.170.429.068	15.170.429.068
Chi cổ tức (i)	-	-	-	(1.224.948.000)	(1.224.948.000)
Trích các quỹ (i)	-	-	-	(262.761.965)	(262.761.965)
Thuế TNDN truy thu	-	-	-	(229.612.579)	(229.612.579)
Số dư cuối năm nay	12.249.480.000	520.000	14.222.720.689	14.995.042.530	41.467.763.219

(i) Theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/4/2022 của Công ty, thông qua phương án chia cổ tức và phân phối các quỹ như sau: Chia cổ tức 10% tương ứng số tiền 1.224.948.000 đồng và trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận còn lại của Công ty số tiền: 262.761.965 đồng.

b) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
- Vốn góp đầu năm	12.249.480.000	12.249.480.000
- Vốn góp cuối năm	12.249.480.000	12.249.480.000
Cổ tức, lợi nhuận:		
- Cổ tức, lợi nhuận đã chi trả bằng tiền	1.224.948.000	-
+ Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước	1.224.948.000	-

c) Cổ phiếu

	31/12/2022	01/01/2022
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	1.224.948	1.224.948
Số lượng cổ phiếu đã phát hành và góp vốn đầy đủ	1.224.948	1.224.948
- Cổ phiếu phổ thông	1.224.948	1.224.948
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.224.948	1.224.948
- Cổ phiếu phổ thông	1.224.948	1.224.948
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành:	10.000	10.000

d) Các quỹ của Công ty

	31/12/2022	01/01/2022
	VND	VND
- Quỹ đầu tư phát triển	14.222.720.689	14.222.720.689
	14.222.720.689	14.222.720.689

19. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN VÀ CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Ngoại tệ các loại

	Đơn vị tính	31/12/2022	01/01/2022
- Đô la Mỹ	USD	472.264,07	278.372,04
- Euro	EUR	24.316,11	10.681,14

20. TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Doanh thu cung cấp dịch vụ	141.933.363.368	22.557.205.616
	141.933.363.368	22.557.205.616

21. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Giá vốn cung cấp dịch vụ	111.812.736.540	15.823.486.362
	111.812.736.540	15.823.486.362

22. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	1.402.955.383	930.215.590
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối năm	230.727.159	18.493.146
	1.633.682.542	948.708.736

23. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối năm	-	126.505.549
	-	126.505.549

24. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Chi phí nhân công	12.031.556.557	4.356.393.550
Chi phí đồ dùng văn phòng	30.067.536	3.625.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	724.097.837	758.657.228
Thuế, phí, và lệ phí	247.454.452	282.043.902
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.184.769.948	457.012.446
Chi phí khác bằng tiền	439.238.182	430.086.960
	14.657.184.512	6.287.819.086

25. THU NHẬP KHÁC

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Công nợ không phải trả (i)	1.674.501.137	357.594.000
Thu phạt hợp đồng kinh tế	68.073.000	15.660.000
Thu nhập khác	787.037	245.549.996
	1.743.361.174	618.803.996

(i) Các khoản công nợ không phải hoàn trả do khách hàng không tiếp tục thực hiện hợp đồng. Trong đó, khoản người mua trả tiền trước số tiền 1.589.097.600 VND phát sinh từ năm 2019 được Công ty ghi nhận vào thu nhập theo tờ trình và phê duyệt xử lý khoản nợ ngày 23/12/2022 của Công ty.

26. CHI PHÍ KHÁC

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Các khoản bị phạt	153.906.664	-
Chi phí khác	84.193.858	399.921
	238.100.522	399.921

27. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh chính		
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	18.602.385.510	1.886.507.430
Các khoản điều chỉnh tăng	553.027.308	914.534.158
- Khấu hao ô tô vượt 1,6 tỷ	81.360.000	81.360.000
- Lỗi chênh lệch tỷ giá	-	126.505.549
- Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát không trực tiếp điều hành	235.000.000	-
- Khoản phạt và khoản khác không được trừ	236.667.308	706.668.609
Các khoản điều chỉnh giảm	(1.995.630.610)	-
- Lãi chênh lệch đánh giá lại ngoại tệ cuối kỳ	(230.727.159)	-
- Thu nhập khác đã truy thu thuế 2021	(1.638.350.400)	-
- Lợi nhuận chuyển lỗ của chi nhánh	(126.553.051)	-
Thu nhập chịu thuế TNDN	17.159.782.208	2.801.041.588
Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 20%)	3.431.956.442	560.208.318
Giảm thuế TNDN phải nộp theo nghị định 92/2021/NĐ-	-	(168.062.496)
Thuế TNDN phải nộp cuối năm từ hoạt động kinh doanh chính	3.431.956.442	392.145.822

28. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được thực hiện dựa trên các số liệu sau:

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Lợi nhuận thuần sau thuế	15.170.429.068	1.494.361.608
Các khoản điều chỉnh:	-	262.761.965
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	262.761.965
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	15.170.429.068	1.231.599.643
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	1.224.948	1.224.948
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	12.385	1.005

Công ty chưa có kế hoạch phát hành thêm cổ phiếu mới nên lãi suy giảm trên cổ phiếu bằng lãi cơ bản trên cổ phiếu.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu đã được điều chỉnh hồi tố theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 – Lãi trên cổ phiếu.

29. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Chi phí nhân công	13.369.042.507	4.356.393.550
Chi phí khấu hao tài sản cố định	724.097.837	758.657.228
Chi phí dịch vụ mua ngoài	108.946.537.246	12.845.957.710
Chi phí khác bằng tiền	686.692.634	4.150.296.960
	123.726.370.224	22.111.305.448

30. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đòi hỏi phải được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp này.

31. BÁO CÁO BỘ PHẬN

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm. Doanh thu và giá vốn của các hoạt động kinh doanh được trình bày tại Thuyết minh số 20 và 21 phần Thuyết minh báo cáo tài chính. Về mặt địa lý, Công ty kinh doanh trong lãnh thổ Việt Nam. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc đánh giá và tin tưởng rằng việc không lập và trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý trong Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 là phù hợp với các quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 28 "báo cáo bộ phận" và phù hợp với tình hình kinh doanh hiện nay của Công ty.

32. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách và mối quan hệ giữa các bên liên quan và Công ty như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Nguyễn Khắc Luận	Tổng giám đốc
Bà Nguyễn Thu Hồng	Phó tổng Giám đốc
Ông Đinh Văn Khải	Phó tổng Giám đốc
Ông Phạm Đăng Khánh	Phó tổng Giám đốc

Giao dịch với các bên liên quan khác như sau:

	Năm 2022	Năm 2021
	VND	VND
Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc	1.284.514.366	431.234.000
- Ông Nguyễn Khắc Luận	346.682.440	120.690.000
- Bà Nguyễn Thu Hồng	327.513.355	101.855.000
- Ông Đinh Văn Khải	321.388.572	110.068.000
- Ông Phạm Đăng Khánh	288.929.999	98.621.000

33. SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam kiểm toán.

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2023

Người lập biểu



Bùi Thu Huyền

Kế toán trưởng



Nguyễn Tuyết Mai

Tổng Giám đốc



Nguyễn Khắc Luận



Hà nội, ngày 27 tháng 3 năm 2023.

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Và các kỳ ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại
Vinexad**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.
- Để đảm bảo việc biểu quyết tại Đại hội diễn ra công bằng, dân chủ, công khai và đúng pháp luật, Chủ tọa phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad xin báo cáo Quy chế biểu quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ công ty năm 2017 và sử dụng cho các năm về sau nếu không có thay đổi về pháp luật khác. Nội dung cụ thể như sau:

1 Phiếu biểu quyết do Ban bầu cử phát tại Đại hội.

a) Loại phiếu và cách sử dụng phiếu

- **Phiếu màu vàng** (trên phiếu in mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu) dùng để biểu quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục Đại hội (bầu Ban bầu cử, thông qua Biên bản Đại hội hoặc thông qua một số vấn đề phát sinh tại Đại hội....).
- **Phiếu màu xanh** (trên một mặt phiếu in mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu; mặt sau in các nội dung cần xin ý kiến biểu quyết của cổ đông tại Chương trình Đại hội đã được cổ đông thông qua). Cổ đông sẽ đánh dấu (x) vào ô trống (ô đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến gì) các nội dung cần biểu quyết trong *Chương trình Đại hội đồng cổ đông công ty CP quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad* (gọi tắt là **Chương trình Đại hội**)
- Các phiếu Biểu quyết đều có dấu của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.

b) Quy định phiếu Hợp lệ và phiếu không hợp lệ:

- Những phiếu sau đây đều là hợp lệ:

➤ Phiếu đánh dấu (x) đủ số lượng hoặc *không đủ* số lượng các nội dung cần xin ý kiến biểu quyết. Tuy nhiên chúng tôi khuyên cổ đông đánh dấu đủ số lượng các nội dung cần biểu quyết.

➤ Phiếu do Ban Bầu cử phát ra và có đóng dấu của công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad ở góc trái phía trên.

• Các trường hợp sau đây đều là phiếu không hợp lệ:

➤ Phiếu ghi thêm các nội dung khác với nội dung Cần xin ý kiến biểu quyết mà Đại hội đã thông qua tại **Chương trình Đại hội**.

➤ Phiếu lạ không phải của ban Bầu cử phát ra.

➤ Phiếu có đánh dấu riêng.

2 Cách biểu quyết và bỏ phiếu:

a) Nội dung biểu quyết (bỏ phiếu) tại Đại hội là những nội dung đã được ghi vào **Chương trình Đại hội** và được thông qua tại Đại hội

b) Cách biểu quyết (bỏ phiếu)

- Từng nội dung cần biểu quyết (bỏ phiếu) thông qua tại Đại hội sẽ được Chủ tọa nêu nội dung, cổ đông sẽ biểu quyết bằng phiếu tại Đại hội (giơ phiếu) Ban bầu cử sẽ đếm sơ bộ để Ban Thư ký ghi nhận

- Cổ đông đánh dấu (x) vào phiếu biểu quyết (màu xanh) từng nội dung mình đã có ý kiến.

- Sau khi thông qua biểu quyết hết nội dung cuối cùng, ban Bầu cử sẽ thu lại phiếu biểu quyết (bầu cử) - màu xanh để tiến hành kiểm phiếu và thông báo tại Đại hội.

c) **Yêu cầu:** Cổ đông đánh dấu (x) vào ô đã định sẵn sau khi giơ tay biểu quyết, đảm bảo chính xác quan điểm của mình.

3 Thể lệ kiểm phiếu của Ban bầu cử:

- Sau khi thu phiếu biểu quyết (bầu cử) Ban bầu cử sẽ kiểm phiếu tại chỗ, kết quả kiểm phiếu đã thu lại là kết quả cuối cùng biểu quyết (bầu cử) tại Đại hội cổ đông công ty.

- Ban bầu cử có Biên bản kiểm phiếu công bố tại Đại hội.

4 Quy định đối với cổ đông dự Đại hội khi Đại hội tiến hành biểu quyết (bỏ phiếu)

- Cổ đông rời khỏi Đại hội vì bất cứ lý do nào cũng đều phải thông báo tới Ban Tổ chức Đại hội (thông qua thành viên BTC trực tại cửa ra vào nơi tổ chức Đại hội), đồng thời gửi lại phiếu biểu quyết (bầu cử) đã đánh dấu ý kiến của mình các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.
- Nếu Cổ đông khi rời khỏi Đại hội không thông báo và không gửi lại phiếu biểu quyết (bầu cử) cho BTC Đại hội, Đại hội cổ đông công ty sẽ ghi nhận ý kiến của Cổ đông đó là: **đồng ý** các nội dung biểu quyết (bầu cử) tại Đại hội.

5 Các nội dung khác sẽ không thông qua biểu quyết (bầu cử) bằng thủ tục thu phiếu và kiểm phiếu, chỉ thông qua biểu quyết trực tiếp (đếm phiếu) tại Đại hội đồng cổ đông công ty 2023 gồm:

- Thông qua Chương trình Đại hội, nội dung Đại hội.
- Thông qua đề cử Ban bầu cử, Ban thư ký Đại hội.
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Trên đây là Quy chế biểu quyết là cơ sở để thực hiện việc biểu quyết (bầu cử) tại ĐHĐCĐ công ty thường niên nếu không có thay đổi về pháp luật khác.

Nơi nhận:

- HĐQT C. Ty
- Cổ đông C. Ty.
- Lưu HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Quỳnh Giang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 18 tháng 04 năm 2023.

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ luật chứng khoán số 54/ 2019/QH 14 ngày 26/11/2019.
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 06/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2023. của Công ty Cổ Phần Quảng cáo và Hội Chợ Thương Mại VINEXAD.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD ngày 18/04/2023 tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo “Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2022, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2023 – 2024” do ông Phạm Quỳnh Giang – Chủ tịch HĐQT báo cáo tại Đại hội:

- | | | |
|----------------------------------|-------|---|
| - Biểu quyết đồng ý: | Tỷ lệ | % |
| - Biểu quyết không đồng ý: | Tỷ lệ | % |
| - Biểu quyết không có ý kiến gì: | Tỷ lệ | % |

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua/không thông qua báo cáo “Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2022, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2023 – 2024”.

Điều 2: Thông qua:

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2022 (Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch 2022 (ĐHCĐ)	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ đạt so với NQ ĐHCĐ (%)	Tỷ lệ so với 2019 (%) trước dịch bệnh
1	Vốn Điều lệ	12.249	12.249		
2	Doanh thu	40.000	141.933		66,5%
3	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ		30.120		79,7%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.900	18.602		92,7%
5	Thuế TNDN		3.432		
6	Lợi nhuận sau thuế		15.170		95%
7	Tỷ suất lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)		21,2%		17,7% (+3,5)
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)		123,8%		130,3%(-6,5)
9	Cổ tức (%):		60%		
10	Quỹ tiền lương		11.951		
11	Thu nhập bình quân		15,8		
12	Chi phí HĐQT (Ngoài thù lao)		20		

Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022

Các chỉ tiêu cơ bản đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

(Đơn vị tính: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	18.602	
2	Thuế TNDN	3.432	
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	15.170	
a	Nộp thuế TNDN bổ sung (truy thu)	230	
b	Thưởng Ban TGD điều hành: 1% Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN nộp bổ sung (truy thu)	150	
4	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ và chia cổ tức $4 = 3 - (a + b)$	14.790	
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 50% (4-5)	3.720	
b	Quỹ Đầu tư phát triển: 50% (4-5)	3.720	
5	Chia cổ tức: dự kiến trình ĐHCĐ 50% lợi nhuận còn lại : tỷ lệ chia cổ tức 60%	7.350	Bình quân trả cổ tức hàng năm 56% (trên LN sau thuế) Năm 2022 trả cổ tức 50% để dự phòng

Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022

1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 3% Tổng Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN bổ sung (HĐQT Công ty quyết định nhận 50% thù lao trên định mức thù lao được ĐHCĐ thông qua hàng năm, để hỗ trợ Công ty phục hồi kinh doanh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 3%	Ghi chú
1	Ông Phạm Quỳnh Giang	CT. HĐQT			
2	Ông Nguyễn Khắc Luận	PCT. HĐQT			
3	Ông Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
	Tổng cộng:			448.225.000	

2. Thù lao Ban kiểm soát: 0,9%/ Tổng Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN bổ sung (Ban kiểm soát nhận thù lao 50% như HĐQT)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 0,9%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			
	Tổng cộng:			134.467.000	

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua/không thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022; Phân phối lợi nhuận 2022; Mức chi trả cổ tức năm 2022; thù lao HĐQT, BKS năm 2022.

Điều 3: Thông qua:

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
1	Doanh thu	141.933	170.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.120	35.000
3	Lợi nhuận trước thuế	18.602	18.000
4	Lợi nhuận sau thuế	15.170	14.400
5	Tỷ suất Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ/Doanh thu (%)	21,2%	20,6%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn Điều lệ (%)	123,8%	117,6%
7	Cổ tức	60%	50%
8	Thu nhập bình quân	15,8	17
9	Vốn Điều lệ	12.249	12.249
10	Quỹ tiền lương	11.951	13.260
11	Thưởng Ban TGD điều hành 2%/Tổng lợi nhuận sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH. Năm 2022 chi thưởng Ban TGD điều hành 1%)	150	216
12	Thù lao HĐQT: 6% Lợi nhuận sau thuế (Năm 2022 chi 3%)	448	864
13	Thù lao Ban kiểm soát: 1,8% Lợi nhuận sau thuế (Năm 2022 chi 0,9%)	134	259

Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức, thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận theo kế hoạch	Triệu đồng	18.000
2	Thuế TNDN phải nộp nhà nước (20%)	Triệu đồng	3.600
3	Phần lợi nhuận còn lại để phân phối	Triệu đồng	14.400
4	Thưởng Ban TGD điều hành (2%/Tổng Lợi nhuận sau thuế nếu vượt KH từ 10% , thưởng 1,5% nếu đạt KH)	Triệu đồng	216
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ & chia cổ tức (5= 3-4)	Triệu đồng	14.184
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 50% (5-8)	Triệu đồng	4.029,5
7	Quỹ đầu tư phát triển: 50% (5-8)	Triệu đồng	4.029,5
8	Chi cổ tức 2022: 50%	Triệu đồng	6.125

*** Phương án chi trả cổ tức năm 2023**

- Thanh toán cổ tức một đợt sau ĐHCĐ thường niên thông qua nghị quyết trả cổ tức.

DỰ KIẾN MỨC THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NAM 2023

1. Thù lao HĐQT: (6% Lợi nhuận sau thuế)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%	Ghi chú
1	Ông Phạm Quỳnh Giang	CT. HĐQT			
2	Ông Nguyễn Khắc Luận	PCT. HĐQT			

3	Ông Trịnh Xuân Tuấn	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
	Tổng cộng:				864.000.000

2. Thù lao Ban kiểm soát: (1,8% Lợi nhuận sau thuế)

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	TV. BKS			
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	TV. BKS			
	Tổng cộng:				259.000.000

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua/không thông qua chỉ tiêu, kế hoạch thực hiện năm 2023 (dự kiến); Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Dự kiến thù lao của HĐQT, BKS năm 2023

Điều 4: Thông qua: “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022” do ông Vũ Đăng Khoa – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tại Đại hội.

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua/không thông qua “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022”.

Điều 5: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023:

Với tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCK Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, với tinh thần trách nhiệm, minh bạch của kiểm toán viên và chi phí kiểm toán hợp lý, xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua 03 đơn vị kiểm toán độc để ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chọn một trong ba đơn vị để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính 2023:

- Công ty TNHH hãng Kiểm toán và Định giá ASCO

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ %

Căn cứ kết quả biểu quyết, ĐHĐCĐ 2023 đã thông qua/không thông qua việc lựa chọn ba công ty kiểm toán nói trên để ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn một trong ba đơn vị để thực hiện báo cáo tài chính trong năm 2023.

Điều 6: Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

- Biểu quyết đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không đồng ý: Tỷ lệ %
- Biểu quyết không có ý kiến gì: Tỷ lệ %

Căn cứ kết quả biểu quyết trực tiếp tại ĐH Biên bản và Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 đã được soạn thảo và đọc tại Đại hội cổ đông, được các cổ đông thông qua/không thông qua.

Điều 7: Điều khoản chung:

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Quảng cáo và hội chợ thương mại VINEXAD có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/04/2023.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho công ty và các cổ đông phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- Các cổ đông công ty
- Các cơ quan liên quan
- Các thành viên HĐQT, BKS
- Lưu VT/HĐQT

**TM/ ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Phạm Quỳnh Giang